Ảnh : THIÊN TRIỀU

ĐỐT PHÁO TÂM LÝ TIÊU XÀI HOANG PHÍ VÀ HÌNH THÁI KINH TẾ XÃ HỘI

NGUYỄN VĂN TRUNG
ĐỖ ĐỨC THỊNH

Hàng năm theo thông lệ vào những ngày gần Tết thế nào cũng có những ý kiến lên tiếng kêu gọi hoặc thông báo những biện pháp hành chính, nhằm hạn chế, ngăn cấm việc đốt pháo vì nhiều lý do và lý do thường được nại ra hơn cả là tránh lãng phí để tiết kiệm.

Không phải bây giờ mà ngay từ đầu thế kỷ, thời phong trào Duy Tân đã thấy đăng những lời khuyên tiết kiệm: "Tôi xin kể các món vô ích ấy ra cho các ông nghe: giấy bắc thảo, giấy tiền, vàng, bạc là đồ đốt ra tro mà thôi, chớ ông bà nào mà lấy đâu, dẫu có lấy cũng không bận được. Còn pháo thì nổ lụp bụp ít tiếng rồi hết, lại bay thêm tàn cho cháy nhà cửa, đã một cái vô ích nhi hữu tổn, lại mất tiền cho chú chiệc nữa" (1)

Nhưng rồi pháo vẫn nổ, nhiều ít tùy năm, không phải vì những tác động của lời khuyên hay biện pháp hành chính mà do tình hình làm ăn phát đạt nhiều hay ít của mọi người.

Trước một hiện tượng xã hội như vậy, thiết tưởng nên đi tìm hiểu những nguyên nhân sâu xa của nó. Chúng tôi đề nghị ba hướng tìm hiểu, và nêu lên một số dữ kiện biết được để từ đó đặt giả thuyết giải thích. Hướng thứ nhất xem tục đốt pháo như là tâm lý tiêu xài hoang phí gắn liền với một hình thái của kinh tế - xã hội (*).

Đã từ lâu, tục ăn uống, chơi bời trong các dịp lễ, Tết, hiếu, hỷ thường phung phí không tiếc của. Tục ngữ và ca dao của ta có những câu:

Đi cày ba vụ, không đủ ăn ba ngày Tết

hoặc:

Tháng Giêng là tháng ăn chơi

Những câu trên biểu lộ một tâm lý tiêu xài hoang phí của người Việt Nam vẫn còn tồn tại đến ngày nay. Tâm lý này không riêng gì Việt Nam mà các xã hội có nền kinh tế tiền tư bản đều có tâm lý tương tự. Vậy phải có những nguyên nhân chung. Xã hội nào cũng làm dư ít nhiều những gì cần thiết. Vấn đề đặt ra là sử dụng phần dư đó thế nào. Trong lịch sử nhân loại, có hai quan niệm kinh tế chính: một là của các xã hội cổ sơ hay tiền tư bản, hai là của các xã hội từ tư bản trở về sau. Ví dụ: cấy lúa trồng cây, chỉ cấy một mùa, làm một vụ. Hoa lợi thu hoạch được sau khi chi dùng vào những nhu cầu sinh sống (ăn, mặc, ở) phần dư lại đem tiêu xài hết. Hoặc ngược lại: nghĩ cách cấy thêm một mùa thứ hai, trồng một thứ cây khác, đào thêm kinh rạch, mua phân bón, thuốc trừ sâu, nghĩa là dùng tiền dư để tích lũy, đầu tư tái sả xuất để tăng năng suất. Cách làm ă thứ nhất, chỉ nghĩ đến năng suất trướ mắt, không nghĩ đến tiết kiệm, đầu t phát triển trong tương lai; cách tiê xài cũng phi kinh tế vì chỉ nghĩ làm sa tiêu cho hết phần dư thừa, đặc biệt l chi phối bởi động cơ phô trương, bả vệ thể diện của cá nhân, gia đình dòng họ, bộ tộc... qua những các cho, tặng, biếu, thách thức... và tặn biếu thách thức bắt buộc phải đượ đáp lại, chấp nhận để giữ thi diện....Đó là *hiện tượng Potlatch* mà nhà xã hội Pháp, Marcel Mauss, đ khám phá ra khi nghiên cứu những trao đổi giữa các xã hội cổ sơ - Bất c sự việc gì cũng có thể là dịp, là cớ đ khoa trương nghĩa là để thực hiệ Potlatch: sinh con, cưới gả, lễ tết, hộ hè, giao hiếu giữa các bộ tộc, làng xã...(2)

Có một bộ tộc ở Bắc Mỹ, trưng bày những đồ dùng quý để trao đổ sau đó lại tiêu hủy đi. Theo Malinowki, trên quần đảo Trobiens những người Mélanésiens đem tất cả những củ khoai mài (Ignames) to đẹp nhất để tặng nhau, sau khi đã long trọng triển lãm. Tóm lại, đồ dùng qu làm tặng phẩm phải tiêu hủy đi mới được tiếng là xài sang, còn đồ ăn thì để ăn. Do đó, Potlatch biểu lộ hình thức lãng phí đặc biệt, một thứ lãng phí qui định địa vị, tiếng tăm; vì không có địa vị hay tiếng tăm lớn nào mà lại không đòi hỏi sự khoa trương, thách thức và lãng phí . Theo Poirier ghi lại, ở Madagascar có tục dùng lửa hút thuốc đốt cháy giấy bạc 500 đồng; ở châu Phi rửa tay bằng sữa; ở Ouganda nhà giàu phô trương sự giàu sang của mình bằng cách ngồi ngoài trời nắng để cho những tảng bơ đội trên đầu chảy đầy mình trước sự thán phục của đám đông.

Thời xưa, ở Việt Nam có hiện tượng Potlatch hay không, cho đến nay chúng tôi chưa phát hiện được chứng tích nào. Nhưng tàn dư thì chắc có những tục ăn Tết, ăn giỗ, ăn khao, ăn mừng...nhất là ở miền Nam được tổ chức một cách lãng phí nhiều khi vượt quá khả năng của dương sự, nhưng không thể không làm để gọi là "trả nợ miệng", có khi còn phải làm hơn, càng to càng hay để được tiếng (dù được tiếng khen ho hen chẳng còn) hoặc để giữ thể diện cho gia đình, dòng họ...

Sách *Đại Nam nhất thống chí* ghi chép về phong tục của người dân Hà Nội: "Gặp những khi có việc tang, việc tế, thường làm rất xa xỉ, tranh nhau làm cỗ bàn cho to để khoe khoang. Bánh có cái bề mặt to đến một thước và mời làng xóm tới ăn uống. Nếu rượu thịt không được đầy đủ có thể bị chê trách" (3).

Sách *Gia Định thành thông*

t ghi chép về phong tục ở Gia Định: Ngày Nguyên Đán bất kể kẻ quý tiện, ười lớn nhỏ đều no say vui sướng chơi i. Phong tục cầu đảo được việc vui ưng đều mở cuộc điền kỳ (hát xướng) ư nhà tên Giáp sắp khởi cuộc hát óng, giết heo phần tống cho mọi người ien biết, cho biết nhật kỳ mời đến xem t chơi, gọi là phiền lễ, đến ngày tùy tình u bạc đem tiền đến làm lễ mừng coi t, rồi ăn uống no say, rồi về. Sau người ien biết cũng có mở trường hát, cũng ra phiền lễ đến tên Giáp, thì tên Giáp ng phải đi, như tên Ất trước đi mừng o tên Giáp một quan tiền, thì nay tên iáp phải đi lại cho tên Ất gia bội lên hai an. Sau tên Giáp có việc cũng mời, thì t qua phải gia lên ba quan, đi qua đi lại ư thế lần đến 100 quan, đến nỗi có ười phải cầm thế vay mượn để trả iền lễ ấy" (4) Gần đây, những lối ăn ơi hoang phí của người miền Nam được guyễn Hiến Lê ghi lại: "Chủ điền trong y là ông vua nhỏ, cha kiếm để cho con ải khá, trước hồi kinh tế khủng hoảng ác công tử Bạc Liêu (miền này hồi đó ới phát, lúa chất cao như núi, tiền nhiều ư ốc) muốn khoe giàu với gái điếm lấy ấy xăng (cent piastres) cuốn thuốc hút ơi" (5)

... "Người ta kiếm tiền như nước, ười ta coi tiền như rác. Mấy năm ấy, ới Lục Tỉnh trúng mùa... Cứ chiều thứ ấy, dân Lục Tỉnh đem bạc nghìn lên chơi aigon... Những lối ăn chơi "đàng trời" ủa công tử Bạc Liêu kể khôn xiết"

Sự tiêu xài hoang phí không chỉ thấy những kẻ nhiều tiền lắm bạc mà ngay ong giới công nhân, nhân dân lao động ũng không thiếu! Theo Vũ Xuân Tự kể i: "Dân Saigon lãnh được ba chục bạc ong, dám bỏ ra hai mươi bảy đồng mua ái mũ dạ Huckel. Đi làm dủ tiền một ngày rồi, thôi không thèm làm nữa. Cu li uổi trưa thường gác xe nằm xem báo, ai ọi cũng không đi" (6)

Hiện nay, tâm lý tiêu xài hoang phí ể khoa trương cũng vẫn còn khá phổ iến. Chúng tôi nghe kể lại một xóm chài niền duyên hải, vào dịp Tết, có hai nhà hách nhau đốt pháo, thay phiên nhau, hà này đốt nhà kia đáp lại, cho đến bao iờ không còn pháo đốt nữa kẻ là thua. Thế là cả hai nhà đều cho người đi mua om hết pháo trong xã, trong quận, rồi ền cả Saigon!... Dưới cái nhìn của nhà lân tộc học, sự kiện đốt pháo khoa trương thách thức nhau kể trên được coi như là tàn dư của hiện tượng Potlatch iêu biểu cho một tâm lý trái ngược với những đòi hỏi tiết kiệm, hợp lý hóa của iền kinh tế sản xuất phát triển.

Sự khoa trương và lãng phí được diễn ra dưới mọi khía cạnh và trong mọi ĩnh vực: lãnh vực tiền của, công sức lao động, thời gian và cả chất xám. Xây dựng một công trình không phù hợp hoặc vượt quá khả năng đời sống kinh tế xã hội là một sự khoa trương và lãng phí. Do đó, nhìn trong viễn tượng diễn tiến của những hình thái kinh tế-xã hội học trong lịch sử: Sự tiêu xài hoang phí không phải đơn giản chỉ là vấn đề thuộc đạo đức mà còn là vấn đề tâm lý gắn liền với một hình thái kinh tế-xã hội. Như vậy, vấn đề đặt ra phải chăng không hẳn chỉ là đấu tranh giữa hai con đường cùng chủ trương tiết kiệm, hợp lý hóa vì sản xuất phát triển mà còn là đấu tranh giữa hai con đường đó với những tàn dư của con đường kinh tế cổ sơ tiền tư bản?

Theo Bùi Tường Huân, chính các giá trị truyền thống của nền văn hóa xưa cũ là lực cản công cuộc phát triển kinh tế hay công nghiệp hóa theo kiểu tư bản không riêng gì ở Việt Nam mà còn cả các nước chậm phát triển trong vùng Đông Nam Á (7).

Minh họa : TT

Qua những trường hợp và giả thuyết giải thích kể trên, hướng tìm hiểu là làm sao nhận diện được ý nghĩa, chức năng của những phong tục lâu đời...từ đó xác định được cái gì là lệch lạc, lỗi thời, cái gì là cốt lõi, ý nghĩa, giá trị đạo lý nên giữ lại.

Ngày nay, nhiều người phê bình phong tục xưa cũ đã theo lối nhìn duy lý phương Tây - hiểu theo nghĩa triết học Tây phương thế kỷ XIX (Rationalisme) mà nay bị coi là lỗi thời, chật hẹp - nên đã chỉ nhìn thấy cái ngớ ngẩn, mê tín dị đoan, phi lý trong các phong tục xưa mà không thể hiểu rằng chính lối phê bình của mình mới thật ngớ ngẩn ♣

---

(1) Trần Thiện Dương, Bài khuyên ăn Tết, *Lục Tỉnh Tân Văn* số 12 ngày 30.1.1908 trang 3 .

(2) Marcel Mauss, *Essai sur le don, forme archaique de l'échange*. Année Sociologique Vol. II. 1923 - 1924. Tiếp nối Mauss đã có nhiều công trình minh chứng hiện tượng Potlatch. Xin kể vài tác phẩm đã tham khảo:

- Số đặc biệt tạp chí *Arc*, tưởng niệm M.Mauss (số 48.1972).

- G. Bataille, *La part maudite*, Ed. de minuit, 1967

- Ignacy Sachs, La notion de surplus et son application aux économies primitives, tạp chí *L'Homme Revue d'Anthropologie*, Juillet Sept. 1966.

- P. Boudon, l'Essai sur l' Interprétation de la notion d'échange, *L'Homme*, Av. Juin 1966.

(3) *Đại Nam nhất thống chí* - bản dịch của Tổng Bộ VHXH Saigon, 1966, trang 23 Nói về phong tục ăn Tết ở Hà Nội.

(4) Trịnh Hoài Đức, *Gia Định thành thông chí*, bản dịch Tu Trai Nguyễn Tạo - Phủ Quốc vụ khanh đặc trách văn hóa 1972: Nói về phong tục ngày Tết ăn chơi thách thức nhau ở Gia Định.

(5) Nguyễn Hiến Lê, *Bảy ngày trong Đồng Tháp Mười*, Saigon, 1972, trang 116: Công Tử Bạc Liêu.

(6) Vũ Xuân Tự, *Túi bạc Saigon*, Trung Bắc Thư xã, Hanoi, 1942: Cách ăn chơi của người Saigon.

(7) Bùi Tường Huân, Ảnh hưởng các giá trị truyền thống và cơ cấu xã hội đối với mức sinh hoạt, tạp chí *Quê Hương*, số 13, Saigon, 1960, từ trang 234 - 250.

(*) Ba hướng đã được hai tác giả nghiên cứu, đó là (a) Tâm lý tiêu xài hoang phí và hình thái kinh tế - xã hội, (b) ý nghĩa và chức năng của một phong tục phổ biến lâu đời; (c) Thích tiếng động, tâm lý dân tộc. Do khuôn khổ giới hạn của tờ báo, chúng tôi xin giới thiệu hướng nghiên cứu thứ nhất (Chú thích của BBT)